TAND TỈNH TN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TAND TP TN Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 243/2020/HSST
Ngày: 9/6/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TN – TỈNH TN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đoàn Thị Minh Huệ

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Quảng Thái 2. Ông Lê Văn Ninh

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Phạm Ngọc Anh - Cán bộ Toà án nhân dân TP TN.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP TN tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Đức Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 9 tháng 6 năm 2020, tại Tòa án nhân dân thành phố TN xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 213/2020/HSST ngày 17/4/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 245/2020/QĐXXST - HS ngày 25/5/2020 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Trần Việt P**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 29/8/1984 ĐK HKTT: Tổ 11 (nay là tổ 6), phường TĐ, thành phố TN, tỉnh TN; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Con ông: Trần Công H, sinh năm 1952; Con bà: Trần Thị L, sinh năm 1954; Gia đình có 3 anh, em. Bị cáo là con thứ 3; Vợ: Vũ Thị Thanh Q, sinh năm 1986; Có 3 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2017.

- Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương (không bị tạm giam, tạm giữ).

(Có mặt tại phiên tòa)

Người làm chứng: Anh Lại Quang M, sinh năm 1987 (Vắng mặt)
Địa chỉ: Tổ 12, phường TD, thành phố TN, TN.
Chị Nguyễn Thị Hoa Huệ sinh năm 1987 (Vắng mặt)
Địa chỉ: Tổ 7, phường ĐQ, thành phố TN, TN.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 21/10/2015, Trần Việt P ký hợp đồng tín dụng với ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank) vay số tiền 470.000.000 đồng (bốn trăm bảy mươi triệu đồng) để thanh toán công nợ mua xe ô tô tải nhãn hiệu TMT mang biển kiểm soát 20C - 084.75, giấy chứng nhận đăng ký xe số 014911 do phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh TN cấp ngày 06/10/2015. Căn cứ hợp đồng đã ký kết VP bank đã giữ giấy chứng nhận đăng ký xe nêu trên, P chỉ được

giữ một bản giấy chứng nhận đăng ký xe phô tô công chứng, nếu không nộp tiền đúng thời hạn thì P sẽ không được cấp một bản giấy chứng nhận đăng ký xe phô tô công chứng để lưu thông xe. Đến năm 2017 P không thực hiện nghĩa vụ trả nợ, ngày 25/5/2017 P bị liệt kê nợ xấu. Ngày 16/10/2019 Ngân hàng có quyết định thu hồi tài sản đối với ô tô tải nhãn hiệu TMT mang biển kiểm soát 20C - 084.75. Để đối phó với lực lượng chức năng khi tham gia giao thông, vào khoảng tháng 2/2019 P đã lên mạng xã hội Zalo đặt mua 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô 20C - 084.75 giả của người có tên Nguyễn Thanh Hùng (không rõ lai lịch, địa chỉ) với giá 5.000.000 đồng (năm triệu đồng). Sau đó, P nhận được đăng ký xe ô tô giả được gửi qua đường bưu điện.

Ngày 25/11/2019, tổ công tác Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh TN tiến hành kiểm tra và lập biên bản vi phạm hành chính đối với lái xe Trần Việt P, về hành vi điều khiển xe ô tô tải mang biển kiểm soát 20C - 084.75 vi phạm hai lỗi là: Không có giấy phép lái xe theo quy định, không có đăng ký xe ô tô theo quy định. Tổ công tác đã tiến hành tạm giữ tang vật vi phạm là một xe ô tô biển kiểm soát 20C - 084.75 và đề nghị P ngày hôm sau đến trụ sở Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh TN tại tổ 5, phường Phan Đình Phùng, thành phố TN xuất trình giấy tờ có liên quan. Đến 10 giờ ngày 26/11/2019, Trần Việt P đã đến trụ sở Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh TN để làm việc và xuất trình giấy tờ bao gồm: Một giấy phép lái xe ô tô mang tên Trần Việt P, một giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô (số 014911 cấp ngày 06/10/2015 cho xe ô tô BKS: 20C – 084.75, tên chủ xe Trần Việt P, địa chỉ: Tổ 11, phường TĐ, thành phố TN, tỉnh TN) nhằm mục đích để được xử phạt hành chính nhẹ hơn và để xin xe ô tô về sử dụng. Tuy nhiên qua kiểm tra, Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh TN nghi vấn đăng ký xe ô tô do P xuất trình là giả nên lập biên bản về sự việc nêu trên, tạm giữ các giấy tờ P đã xuất trình làm căn cứ giải quyết.

Ngày 12/12/2019, Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh TN đã chuyển toàn bộ hồ sơ vụ việc và đồ vật, tài liệu có liên quan đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TN để thụ lý giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận giám định số 199/KL-KTHS ngày 15/01/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN kết luận về tài liệu trên: "Chứng nhận đăng ký xe ô tô" số 014911 cấp ngày 06/10/2015 cho xe ô tô BKS: 20C – 084.75, tên chủ xe Trần Việt P, địa chỉ: Tổ 11, phường TĐ, thành phố TN, tỉnh TN là giả.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Việt P đã khai nhận như nêu trên.Lời khai của P phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Lời khai của người làm chứng, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, biên bản sự việc, kết luận giám định và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án:

- 01 (Một) xe ô tô tải nhãn hiệu TMT mang BKS: 20C - 084.75, SK: 208DF1F00252, SM: 311EE1F30075, đã qua sử dụng; 01 (Một) giấy phép lái xe hạng E số 190102190515 do Bộ Giao thông vận tải cấp ngày 23/8/2016 mang tên Trần Việt P, sinh năm 1984, trú tại xã Gia Vượng, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình hiện đã được trả lại cho chủ sở hữu là Trần Việt P quản lý, sử dụng.

- 01 (Một) chứng nhận đăng ký xe ô tô số 014911 đối với xe ô tô nhãn hiệu TMT mang BKS: 20C1 - 084.95, do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh TN cấp ngày 06/10/2015 cho Trần Việt P, sinh năm 1984, địa chỉ: Tổ 11, phường TĐ, TP TN. Trên Chứng nhận có dấu tròn đỏ ghi "CỘNG HÒA XÃ

HỘI CN VIỆT NAM*CÔNG AN TỈNH TN" và chữ ký đề tên "Thượng tá Trần Trọng Khiêm" hiện được bảo quản tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự thành phố TN.

Tại bản cáo trạng số 218/CT- VKSTPTN, ngày 16/4/2019 Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, tỉnh TN đã truy tố Trần Việt P về tội " Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" theo quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần thẩm vấn, tại phần tranh luận, vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố TN giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bị cáo Trần Việt P phạm tội " Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức";

Áp dụng khoản 1 Điều 341 BLHS; điểm i,s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015; Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Trần Việt P từ 12 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS 2015, Điều 106 BLTTHS năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) chứng nhận đăng ký xe ô tô số 014911 đối với xe ô tô nhãn hiệu TMT mang BKS: 20C1 - 084.95, trên giấy chứng nhận ghi do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh TN cấp ngày 06/10/2015 cho Trần Việt P, sinh năm 1984, địa chỉ: Tổ 11, phường TĐ, TP TN. Trên Chứng nhận có dấu tròn đỏ ghi "CỘNG HÒA XÃ HỘI CN VIỆT NAM*CÔNG AN TỈNH TN" và chữ ký đề tên "Thượng tá Trần Trọng Khiêm"

Bị cáo phải chịu án phí HSST và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, bị cáo thừa nhận việc truy tố, xét xử đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, không bị oan, do hoàn cảnh khó khăn và do nông nổi nên bị cáo đã có suy nghĩ không đúng đắn nên bị cáo có hành vi vi phạm pháp luật, nay bị cáo đã tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo xin được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào những chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, Trần Việt P đều thừa nhận: Vào hồi 10 giờ ngày 26/12/2019, tại Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh TN thuộc tổ 5, phường Phan Đình Phùng, thành phố TN, Trần Việt P đã có hành vi sử dụng 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô giả (số

014911 đối với xe ô tô nhãn hiệu TMT mang BKS: 20C1 - 084.95,tên chủ xe Trần Việt P, địa chỉ: Tổ 11, phường TĐ, thành phố TN, tỉnh TN) xuất trình, nhằm mục đích lừa dối Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh TN trong việc xử lý vi phạm hành chính của P, và dùng để sử dụng khi tham gia giao thông nhằm lừa dối lực lượng chức năng khi bị kiểm tra giao thông.

[3]. Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Việt P tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Lời khai của người làm chứng, biên bản sự việc, kết luận giám định và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

[4]. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" theo khoản 1 Điều 341Bộ Luật hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN truy tố bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[5]. Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS bị cáo được hưởng:

- Xét tính chất của vụ án: Hành vi của bị cáo xâm phạm đến sự hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức trong lĩnh vực quản lý hành chính Nhà nước về tài liệu hoặc giấy tờ khác. Bảo vệ sự an toàn các tài liệu, giấy tờ trên cũng chính là bảo đảm sự hoạt động bình thường của các cơ quan, tổ chức trong lĩnh vực quản lý hành chính của Nhà nước về các loại tài liệu, giấy tờ này. Vì vậy, việc đưa ra xét xử đối với bị cáo là cần thiết nhằm răn đe đối với bị cáo về ý thức chấp hành thủ tục hành chính và phòng ngừa chung.

- Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS Hội đồng xét xử thấy:

Bị cáo không có tiền sự; tiền án, có nhân thân tốt, quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay có thái độ thành khẩn khai báo, phạm tội thuộc trường hợp lần đầu ít nghiêm trọng, vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s, khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[6]. Về hình phạt: Khi quyết định mức hình phạt, xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tại phiên tòa bị cáo trình bày hoàn cảnh của bị cáo đang nợ nần, lao động chính trong gia đình nuôi ba con nhỏ, vợ không có công ăn việc làm ổn định, bị cáo xin được cải tạo tại địa phương để tiếp tục lao động trả nợ và nuôi sống gia đình, đại diện Viện kiểm sát cũng đề nghị cho bị cáo được cải tạo tại địa phương, vì vậy HĐXX chấp nhận lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN. Tuy nhiên mức đề nghị của đại diện VKS xét thấy có phần nghiêm khắc.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội lẽ ra cần phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền để sung quỹ nhà nước, tuy nhiên bị cáo đang trong hoàn cảnh khó khăn, nợ nần, không có tài sản riêng gì vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS 2015, Điều 106 BLTTHS năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) chứng nhận đăng ký xe ô tô số 014911 đối với xe ô tô nhãn hiệu TMT mang BKS: 20C1 - 084.95, trên giấy chứng nhận ghi do

Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh TN cấp ngày 06/10/2015 cho Trần Việt P, sinh năm 1984, địa chỉ: Tổ 11, phường TĐ, TP TN. Trên Chứng nhận có dấu tròn đỏ ghi "CỘNG HÒA XÃ HỘI CN VIỆT NAM*CÔNG AN TỈNH TN" và chữ ký đề tên "Thượng tá Trần Trọng Khiêm".

[8]. Bị cáo phải nộp án phí HSST và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 341; Điểm i, s khoản 1Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017.

1.Tuyên xử: Bị cáo Trần Việt P phạm tội: *"Sử dụng tài liệu của cơ quan, tổ chức"*.

Xử phạt: Bị cáo Trần Việt P: 9 (chín) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng.

Giao bị cáo cho UBND phường Tích Lương, thành phố TN giám sát và giáo dục.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS 2015, Điều 106 BLTTHS năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) chứng nhận đăng ký xe ô tô số 014911 đối với xe ô tô nhãn hiệu TMT mang BKS: 20C1 - 084.95, trên giấy chứng nhận ghi do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh TN cấp ngày 06/10/2015 cho Trần Việt P, sinh năm 1984, địa chỉ: Tổ 11, phường TĐ, TP TN. Trên Chứng nhận có dấu tròn đỏ ghi "CỘNG HÒA XÃ HỘI CN VIỆT NAM*CÔNG AN TỈNH TN" và chữ ký đề tên "Thượng tá Trần Trọng Khiêm".

(Vật chứng hiện đang lưu giữ, bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố TN theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 289 ngày 27/4/2020).

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của UBTV Quốc hội quy định về án phí, lệ phí toà án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND, Tỉnh, TP;
- Công an TPTN;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

- THA phạt tù;
- Sở Tư pháp TN;
- Bị cáo;NCQLNVLQ; ĐDBH
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đoàn Thị Minh Huệ